

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST

Ngày: 17-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khuyên

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 02/8/2022, đối với bị cáo:

Quàng Văn N (tên gọi khác: không), sinh ngày: 22/12/1986, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn A, sinh năm: 1952 và bà Quàng Thị N, sinh năm: 1963; có vợ là Quàng Thị T, sinh năm 1986 (đã ly hôn); bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/01/2010, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2010/HS-ST; Ngày 30/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 3 tháng 8 ngày tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2015/HS-ST. Đối với 02 lần phạm tội trên, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/3/2022, tạm giam từ ngày 12/3/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn N:** Ông Nguyễn Quang K, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm: 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm: 1975; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/3/2022, Quàng Văn N điện thoại cho một người đàn ông tên là G, nhà ở khu vực bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên là người quen biết từ trước để đặt mua Heroine và Methamphetamine, G đồng ý và hẹn N đi lên khu vực bản H, xã N huyện M, tỉnh Điện Biên mua ma túy để mang về bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ trưa ngày 02/3/2022, N đi xe máy đến cửa hàng T tại thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên thuê chiếc xe máy, vay được 15 triệu đồng, N đã mua vé số hết 2 triệu đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N rủ Quàng Văn T là em trai đi xe máy đến khu vực suối N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên để bắt cá. T điều khiển xe máy chở N khoảng 15 giờ 30 phút thì đến nơi đánh bắt cá. N, T đi mỗi người một nơi để bắt cá. Nhưng N đi bộ đến điểm hẹn gặp G, N đưa cho G số tiền 13 triệu đồng, G lấy 1 túi nilon màu đen đưa cho N và nói bên trong có 45 túi Methamphetamine và 05 cục Heroine, G còn cho thêm 38 viên Methamphetamine. Mục đích N mua ma túy về để bán kiếm lời. N lấy một khúc gỗ, dùng dao nhọn khoét rỗng ở giữa khúc gỗ cho số ma túy nêu trên vào trong rồi đập nắp gỗ lại, lấy khóm cây địa lan buộc xung quanh khúc gỗ và bỏ khúc gỗ vào trong bao tải xác rắn có dây đeo rồi quay lại chỗ T. Đến khoảng 22 giờ ngày 02/3/2022, N cầm bao tải chứa ma túy để lên giá để hàng trước yên xe máy, N không nói cho T biết việc đã mua bán ma túy, T điều khiển xe máy chở N ngồi phía sau, khi N và T đi đến khu vực bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị Đoàn Biên phòng M phối hợp với Công an huyện M và Cục Hải quan tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 858,582 gam Methamphetamine và 196,805 gam Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 395/KL-PC09 ngày 10/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn N gồm: 858,582 gam các viên nén màu hồng; 196,805 gam chất bột màu trắng đục.

- 46 mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu từ M1 đến M46 trích ra từ vật chứng thu giữ của Quảng Văn N gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- 05 mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu từ M47 đến M51 trích ra từ vật chứng thu giữ của Quảng Văn N gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS-P1 ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Quảng Văn N để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm đã truy tố, về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quảng Văn N tù Chung thân.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không bổ sung thêm gì với bản bào chữa của người bào chữa, đồng thời không khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo Quảng Văn N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, số ma túy đã kịp thời bị thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội. Bị cáo tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, đề nghị

xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội cải tạo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế bị cáo còn gặp nhiều khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đồng thời miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Quảng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn N đã khai nhận: Do việc mua bán trái phép chất ma túy thu được lợi nhuận cao. Ngày 02/3/2022, Quảng Văn N đã điện thoại liên lạc với người tên là G, nhà ở khu vực bản H, xã N, huyện M để đặt mua Heroine và Methamphetamine, mang về bán kiếm lợi, G đồng ý và hẹn N đi lên khu vực bản H, xã N để mua bán ma túy. Sau khi thuê chiếc xe máy tại cửa hàng T và vay được 15 triệu đồng, N mua vé số hết 2 triệu đồng, còn lại 13 triệu đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N rủ T là em trai đi xe máy đến khu vực suối N để bắt cá. Khi T đi bắt cá thì N đã đi bộ đến điểm hẹn gặp G, N đưa cho G số tiền 13 triệu đồng, G đưa cho N 45 túi Methamphetamine và 05 cục Heroine và cho thêm 38 viên Methamphetamine. N đã cất giấu số ma túy mua của G vào trong một khúc gỗ rồi lấy khóm địa lan buộc xung quanh khúc gỗ và bỏ khúc gỗ vào trong bao tải xác rắn có dây đeo rồi quay lại chỗ T. Đến khoảng 22 giờ ngày 02/3/2022, N cầm bao tải chứa ma túy để lên giá để hàng trước yên xe máy, T điều khiển xe máy chở N về thị trấn M. T không biết việc N mua bán ma túy. Đến hồi 00 giờ 10 phút ngày 03/3/2022, khi N và T đi đến khu vực bản P, xã M, huyện M thì bị Đoàn Biên phòng M phối hợp với Công an huyện M và Cục Hải quan tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 858,582 gam Methamphetamine và 196,805 gam Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy Quảng Văn N đã mua về với mục đích để bán kiếm lời là 1.055,387 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Quảng Văn N đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quảng Văn N đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 858,582 gam Methamphetamine và 196,805 gam Heroine (tổng khối lượng hai chất ma túy là 1.055,387 gam) của bị cáo Quảng Văn N đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Ngoài lần phạm tội này. Bị cáo đã hai lần bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên kết án, cụ thể: ngày 25/01/2010, bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2010/HS-ST; Ngày 30/6/2015, bị xử phạt 3 tháng 8 ngày tù về tội “*Đánh bạc*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2015/HS-ST. Đối với 02 lần phạm tội trên, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Mặc dù đã nhiều lần bị xét xử về các tội danh khác nhau và có thời gian dài chấp hành án tại trại giam nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

Bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng bị cáo đã cố tình vi phạm. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo và cảnh báo, phòng ngừa chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận, tuy nhiên về đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Quảng Văn N là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi, mặc dù bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải song tổng khối lượng các chất ma túy mà bị cáo tham gia mua bán là 1.055,387 gam (trong đó 858,582 gam

Methamphetamine và 196,805 gam Heroine) là đặc biệt lớn và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện M, Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 837,882 gam Methamphetamine và 192,246 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 47 túi nilon màu xanh, 05 túi nilon màu trắng, 05 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 03 tờ giấy A3 màu trắng, 01 hộp bìa catton màu xanh; 01 dao nhọn đã qua sử dụng đựng trong một bao dao làm bằng gỗ màu đen; 01 khúc gỗ khô rỗng lõi, 01 mảnh gỗ ốp; 01 khóm cây rừng (địa lan); 01 túi bao xác rắn có dây đeo màu đỏ xanh là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động, nhãn hiệu itel màu đỏ, loại máy có bàn phím bấm đã qua sử dụng, bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Quàng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: HĐXX quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên G là người bán ma túy cho Quảng Văn N, qua điều tra tại bản H, xã N có một công dân tên là Vàng A G, sinh năm: 1976, hiện tại G không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, có căn cứ sẽ xử lý sau. Do đó, HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với Quảng Văn T là em trai của bị cáo Quảng Văn N là người điều khiển xe máy chở bị cáo. Do T không biết bị cáo N mua bán ma túy nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Công Đ, trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên đã cho bị cáo thế chấp chiếc xe máy để vay tiền, do Đông, Định không biết bị cáo N sử dụng tiền vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên không đặt vấn đề xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn N (tên gọi khác: không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn N (tên gọi khác: không) tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 837,882 gam Methamphetamine và 192,246 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định.

- 47 túi nilon màu xanh, 05 túi nilon màu trắng, 05 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 03 tờ giấy A3 màu trắng, 01 hộp bìa catton màu xanh.

- 01 dao nhọn đã qua sử dụng có cán gỗ dài 18cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 5,5cm được đựng trong 1 bao dao làm bằng gỗ màu đen dài 34cm, rộng 6cm có dây đeo đã qua sử dụng.

- 01 khúc gỗ khô rỗng lõi, hình máng dài 64cm, rộng 16cm và 01 mảnh gỗ ốp dài 38cm, rộng 10cm.

- 01 khóm cây rừng (địa lan).

- 01 túi bao xác rắn có dây đeo màu đỏ xanh.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động hiệu itel màu đỏ, loại máy có bàn phím bấm đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 11/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn N.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Trọng Đoàn

